TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **739**/2025/QĐST -HNGĐ	*H, ngày 08 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 758/2025/TLST-HNGĐ ngày 27/11/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1979; CCCD số 022xxx001543 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 23/6/2023.

2- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; CCCD số 022xxx005388 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 24/8/2022.

Cùng nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ 12 phường Phú Diễn, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị T có đăng ký kết hôn ngày 15/6/2006 tại UBND thị trấn Đ, tỉnh Q (nay là phường Đ, tỉnh Q) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay, mâu thuẫn không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Thị Hương T (nữ), sinh ngày 09/02/2007, Nguyễn Thanh T (nữ), sinh ngày 08/10/2010 và Nguyễn Thiện D (nữ), sinh ngày 20/9/2017. Anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thiện D cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh T cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Cháu Nguyễn Thị Hương T đã trưởng thành và khỏe mạnh, việc cháu muốn ở với ai do cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

[4] Về nợ chung: Không có

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu T bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị T.

- *Về con chung:* Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Thị Hương T (nữ), sinh ngày 09/02/2007, Nguyễn Thanh T (nữ), sinh ngày 08/10/2010 và Nguyễn Thiện D (nữ), sinh ngày 20/9/2017. Giao cháu Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thiện D cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh T cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Cháu Nguyễn Thị Hương T đã trưởng thành và khỏe mạnh, việc cháu muốn ở với ai do cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về tài sản, nhà ở chung:* Anh chị tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về nợ chung:* Không có.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu T bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo

Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017886 ngày 27/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố H. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát ND khu vực 4- H;
- THA dân sự thành phố H;
- UBND phường Đ,
tỉnh Q (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Dương Thị Thu P